

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ**  
**SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số 158/2023/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2023, giữa:

\*Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Xuân T**, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn 14, xã SP, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội.

\*Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn 14, xã SP, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ngày 18 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Nguyễn Xuân T** và chị **Nguyễn Thị T**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về con chung: Giao chị Nguyễn Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Nguyễn N Tiến sinh ngày 29/4/2008, cháu Nguyễn Thị Kim Thoa sinh ngày 10/9/2011, cháu Nguyễn Thị Kim Thu sinh ngày 10/9/2011, cháu

Nguyễn Thị Minh Châu, sinh ngày 18/8/2015 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Riêng cháu Nguyễn Xuân N, sinh ngày 28/7/2005 đã trưởng thành nên không giao cho ai nuôi dưỡng.

Việc cấp dưỡng nuôi con chung: Anh T tự nguyện cấp dưỡng cho mỗi cháu 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/01 tháng, kể từ tháng 8/2024 đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác của Tòa án.

Anh Nguyễn Xuân T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định pháp luật, không ai được cản trở.

+ Về tài sản chung, công sức và nợ: Ghi nhận anh Nguyễn Xuân T và chị Nguyễn Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi trên số nợ gốc chưa thanh toán cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

*\*Quyền yêu cầu thi hành án:*

Trên đây là nội dung, quyết định thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, nghĩa vụ thi hành án dân sự, nghĩa vụ thi hành án dân sự của người phải thi hành án dân sự, từ ngày thi hành án hoặc bắt đầu thi hành án theo quy định của pháp luật, Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hạn thi hành án theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

+ Về án phí: Anh Nguyễn Xuân T tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0013011 ngày 30/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- UBND xã SP, H. Phúc Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thanh Hải**

